

Số: 247/2020/QĐST-HNGĐ

Bù Đăng, ngày 12 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 392/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Đ, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn 9, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 9, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phùng Thị Đ với anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị Đ thuận tình ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 29, đăng ký ngày 20/4/2009 của Ủy ban nhân dân xã Cư Ê Wi, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk không còn hiệu lực pháp lý kể từ ngày Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đ và anh T có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Yến V, sinh ngày 23/10/2016 và cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 29/7/2012 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu V, cháu T đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đ và anh T không yêu cầu.

- Về tài sản chung: Anh T và chị Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đồng chị Đ nhận nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp theo biên lai số 015649 ngày 06/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Chi cục Thi hành án Dân sự huyện B hoàn trả cho chị Đ tiền 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện B;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Đào